| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN DŨNG**<br>TỈNH BẮC GIANG<br>Bản án số: 43/2018/HS-ST<br>Ngày 31/8/2018. | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Vũ Tân Thịnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Ngọc Biên và bà Đinh Thị Thu Huyền.

***- Thư ký phiên toà***: Bà Lương Thị Nhẫn - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn D**, sinh năm 1997; Tên gọi khác: Không; STQ: Thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1970: Vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Anh Lưu Đức L, sinh năm 1995; *( vắng mặt)*

STQ: Thôn Q, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1990; *( vắng mặt)*

+ Anh Trần Văn B, sinh năm 1971; *( vắng mặt)*

Đều STQ: Thôn B, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/01/2018, anh Lưu Đức L cùng bạn là anh Hồng Văn Ng, sinh năm 1995 ở thôn Q, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Hoàng Văn D đi đến quán Karaoke "Top one" ở Thôn K, xã M, huyện Y, tỉnh Bắc Giang uống bia và hát Karaoke. Khoảng 20 phút sau, anh Ng mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển kiểm soát 98E1-294.25 của anh L để đi đến thành phố Bắc Giang, đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, anh Ng đi về dựng xe môtô ở hiên trước cửa quán quán Karaoke "Top one" rồi đi vào trong quán thì gặp D đi ra nói là anh L say rượu, ngủ trong phòng hát. Biết Dũng cũng đi xe mô tô nên anh Nghĩa nhờ Dũng chở đến ngã tư Song Khê - Nội Hoàng (ngã tư tử thần) để anh Ng bắt xe khách đi về huyện N, tỉnh Bắc Giang. Sau đó, anh Ng gửi chìa khóa xe môtô của anh L ở bàn lễ tân, D và Ng nói với nhân viên phục vụ tại quán là anh Triệu Tiến Q, sinh năm 1995 quê ở thôn BY, xã CBì, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa là "khi nào người trong phòng hát tỉnh dậy thì đưa chìa khóa xe cho người đó". D điều khiển xe môtô biển kiểm soát 98G1- 023.14 chở anh Ng đến ngã tư Song Khê -Nội Hoàng rồi quay trở về. Trên đường về, D nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe môtô của anh L mang đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân nên D điều khiển xe môtô biển kiểm soát 98G1-023.14 đến trả cho anh Trần Văn S, sinh năm 1992 ở thôn TS, xã L, huyện Y rồi đi bộ đến quán "Top one" để lấy xe của anh L. Khi đến quán, D quan sát thấy anh L vẫn ngủ trong phòng hát nên D đến quầy lễ tân lấy chìa khóa xe mô tô của anh L rồi đi ra vị trí để xe mô tô nổ máy điều khiển đi đến cầm cố cho anh Trần Văn Đ được 3.000.000 đồng chi tiêu cá nhân hết. Sau khi cầm cố xe mô tô cho D, Đ đã mang chiếc xe này đến nhà chú ruột là ông Trần Văn B cất giấu.

Ngày 22/01/2018, ông Trần Văn B giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng chiếc xe môtô biển kiểm soát 98E1-294.25.

Tại kết luận định giá tài sản số: 12/KL-ĐGTS ngày 04/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Dũng kết luận: 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển kiểm soát 98E1-294.25 có giá trị 21.821.000 đồng.

Tang vật vụ án: 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển kiểm soát 98E1-294.25.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 07/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng trả lại anh Lưu Đức L chiếc xe môtô biển kiểm soát 98E1 - 294.25. Anh L, anh Dương không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKSYD ngày 30 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn D ra trước Toà án nhân dân huyện Yên Dũng để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt:

Hoàng Văn D từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/6/2018.

Do bị cáo tuổi đời còn trẻ, không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc gia đình đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Không giải quyết.

Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/01/2018, tại quán hát karaoke "Top one" ở Thôn K, xã M, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Hoàng Văn D có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác và sự quản lý lỏng nẻo của chủ sở hữu đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển kiểm soát 98E1–294.25 của anh Lưu Đức L rồi đem đi cầm cố cho anh Trần Văn Đ được 3.000.000 đồng chi tiêu cá nhân hết. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có trị giá: 21.821.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với: Thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với biên bản về người phạm tội ra đầu thú và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và vật chứng đã được thu giữ, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện hành vi cố ý giữa ban ngày. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự khi xem xét lượng hình đối với bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc gia đình, do vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

Về xử lý vật chứng: Ngày 07/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng trả lại anh Lưu Đức L chiếc xe môtô biển kiểm soát 98E1 - 294.25, anh L đã nhận chiếc xe và không có yêu cầu gì, do vậy không đặt ra giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lưu Đức L đã nhận lại chiếc xe trong tình trạng ban đầu và không có yêu cầu gì, anh Trần Văn Đ không yêu cầu bị cáo trả 3.000.000đồng, do vậy không đặt ra giải quyết.

Đối với anh Trần Văn Đ có hành vi nhận cầm cố xe môtô cho Hoàng Văn D nhưng anh Đ không biết đó là tài sản do D phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với ông Trần Văn B không biết việc chiếc xe mô tô là do phạm tội mà có, không biết việc Đ để xe mô tô ở nhà mình nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Án phí: Bị cáo Hoàng Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Hoàng Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt:

Hoàng Văn D 12 *(Mười hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10 tháng 6 năm 2018.

Vật chứng vụ án: Không giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- UBND xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA- VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Tân Thịnh**